

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48 /2025/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 12 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích  
phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15  
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số  
điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15;  
số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15 và số 95/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ  
sung một số điều bởi Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của  
Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02  
cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 62/TTr-STC ngày 31 tháng  
10 năm 2025 về dự thảo quy định mức nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải  
chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ý kiến  
thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 166/BC-STP ngày 30 tháng 10 năm  
2025 và ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.*

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền đất  
chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn  
tỉnh Quảng Ngãi.

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định mức nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải chuyển  
sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước.

b) Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **Điều 2. Quy định mức nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:**

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền bằng 60% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2025.

2. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành, các Quyết định sau đây hết hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định nộp tiền đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

c) Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với các trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa nộp tiền đất chuyên trồng lúa thì thực hiện theo các văn bản quy định tại thời điểm giao đất, cho thuê đất.

## **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *suu*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: Các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NNMT<sub>.NLTA</sub>. *Long*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Tâm Hiền**